**Phụ lục II**

**DANH MỤC BIỂU MẪU**

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ**

*(Kèm theo Quy định số QĐ-ĐHQB ngày tháng 9 năm 2025* *của*

*Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Ký hiệu** | **Tên biểu mẫu** |
| 1 | II.01-PNXĐT/DA | Phiếu nhận xét đề xuất đề tài, dự án, dự án sản xuất thử nghiệm |
| 2 | II.03-PĐGĐT/DA | Phiếu đánh giá đề xuất đề tài, dự án, dự án sản xuất thử nghiệm |
| 3 | II.04-PĐGĐA | Phiếu đánh giá đề xuất đề án khoa học |
| 4 | II.05-BBKP | Bảng kiểm phiếu đánh giá đề xuất nhiệm vụ |
| 5 | II.06-BB.HĐXĐNV | Biên bản họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ |
| 6 | II.08-THKN.ĐT/DA | Tổng hợp kiến nghị của Hội đồng về đề xuất đề tài, dự án, dự án sản xuất |
| 7 | II.09-QĐ.DMĐH | Quyết định phê duyệt Danh mục đặt hàng |

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ**

**Mẫu II.01-PNXĐT/DA**

09/2024/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

........*, ngày… tháng… năm 20....*

**PHIẾU NHẬN XÉT**

**ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI CẤP CƠ SỞ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Ủy viên phản biện** |  |
| **Ủy viên hội đồng** |  |

**Họ và tên ủy viên Hội đồng tư vấn: Tên đề xuất:**

**Loại hình nhiệm vụ** (đánh dấu **X** vào ô lựa chọn)**:**

|  |  |
| --- | --- |
| *Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ: khoa học tự nhiên; khoa học kỹ thuật và công nghệ; khoa học y, dược; khoa học nông nghiệp...* |  |
| *Đề tài nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn* |  |
| *Đề tài trong các lĩnh vực khác* |  |
| *Dự án sản xuất thử nghiệm* |  |
| *Dự án khoa học và công nghệ* |  |

**I. NHẬN XÉT ĐỀ XUẤT** (đánh dấu **X** vào ô lựa chọn)

I.1 . Tính cấp thiết (tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, vai trò đối với việc nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ…):

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

I.2 . Quy mô của vấn đề khoa học đặt ra trong đề xuất:

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

I.3 . Khả năng không trùng lắp của đề tài, dự án với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã và đang thực hiện:

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

I.4 . Khả năng ứng dụng hoặc sử dụng kết quả tạo ra vào sản xuất và đời sống:

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

I.5 . Về xuất xứ công nghệ (áp dụng đối với dự án KH&CN/ dự án sản xuất thử nghiệm):

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

I.6 . Khả năng huy động được nguồn kinh phí ngoài ngân sách để thực hiện (áp dụng đối với dự án KH&CN/ dự án sản xuất thử nghiệm):

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

**Kiến nghị của ủy viên Hội đồng tư vấn:**

☐ Đề nghị không thực hiện

☐ Đề nghị thực hiện

☐ Đề nghị thực hiện với các điều chỉnh nêu dưới đây:

**II. DỰ KIẾN ĐỀ TÀI/DỰ ÁN/DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM**

**Dự kiến tên đề tài/dự án/dự án sản xuất thử nghiệm: Định hướng mục tiêu:**

**Yêu cầu đối với kết quả:**

*(Lưu ý:*

*Đối với đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ: Các yêu cầu về tính mới, yêu cầu đối với công nghệ hoặc sản phẩm ở giai đoạn tạo sản phẩm mẫu;*

*Đối với đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn: Các yêu cầu về tính mới, bảo đảm tạo ra luận cứ khoa học, giải pháp kịp thời cho việc giải quyết vấn đề thực tiễn trong hoạch định và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, pháp luật của nhà nước;*

*Đối với dự án/ dự án sản xuất thử nghiệm: Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt*

*của sản phẩm và quy mô sản xuất thử nghiệm).*

**NGƯỜI NHẬN XÉT**

*(Ủy viên Hội đồng tư vấn ký, ghi rõ họ tên*

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ**

**Mẫu II.03-PĐGĐT/DA**

09/2024/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

........*, ngày… tháng… năm 20....*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT**

**ĐỀ TÀI CẤP CƠ SỞ**

**… Tên đề xuất:**

**Đánh giá của ủy viên Hội đồng tư vấn:** (đánh dấu X vào ô lựa chọn)

1. Tính cấp thiết (tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh

của địa phương, có vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ…).

Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

2. Quy mô và tầm quan trọng của vấn đề khoa học đặt ra.

Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

3. Khả năng không trùng lắp với các nhiệm vụ KH&CN đã và đang thực hiện.

Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

4. Khả năng ứng dụng hoặc sử dụng kết quả tạo ra vào sản xuất và đời sống.

Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

5. Xuất xứ công nghệ (áp dụng đối với dự án KH&CN, dự án SXTN)

Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

6. Khả năng huy động được nguồn kinh phí ngoài ngân sách để thực hiện (áp dụng đối với dự án KH&CN, dự án SXTN).

Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

7. Đánh giá đối với tên, định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả

**Kết luận chung:**

☐ Đề nghị thực hiện ☐ Đề nghị không thực hiện

**NGƯỜI ĐÁNH GIÁ**

*(Ủy viên Hội đồng tư vấn ký, ghi rõ họ tên)*

*)*

8

**Mẫu II.05-BKPĐG**

09/2024/TT-BKHCN

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*………, ngày… tháng… năm 20…*

**BẢNG KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ...**

**Loại hình nhiệm vụ khoa học và công nghệ**:……………………………………………………………………………… Số ủy viên hội đồng tham gia bỏ phiếu: …………………………..…………………………………………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số****TT** | **Tên đề xuất** | **Tổng hợp đánh giá theo các nội dung của các ủy viên Hội đồng** |
| **Nội dung 1\*** | **Nội dung 2\*** | **Nội dung 3\*** | **Nội dung 4\*** | **Nội dung 5\*** | **Nội dung 6\*** | **Kết luận chung** |
| Đạt | Khôngđạt | Đạt | Khôngđạt | Đạt | Khôngđạt | Đạt | Khôngđạt | Đạt | Khôngđạt | Đạt | Khôngđạt | Thực hiện | Không thực hiện |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ***…*** | ***……*** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Chủ tịch Hội đồng**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Thư ký khoa học**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*\*)* Ghi chú: *Nội dung đánh giá phụ thuộc vào loại hình nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Đề tài, dự án, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học*

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ**

**II.06-BB.HĐXĐNV**

09/2024/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

........*, ngày… tháng… năm 20....*

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**

**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ...**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** *(Đề tài, dự án, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học): ……………………………………………………………*

***A. Những thông tin chung***

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp ... (Hội đồng tư vấn): Số ......... ngày .../ .../20…... của ………………….

2. Số lượng các đề xuất: …………

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

..., ngày... / .../20...

- Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: .../...

- Vắng mặt: ... người, gồm:

- Khách mời tham dự họp Hội đồng tư vấn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Đơn vị công tác** |
| 1. |  |  |
| 2. |  |  |
| 3. |  |  |
| .... | ..... | ....... |

***B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ***

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.

2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.

3. Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.

4. Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với (từng) đề xuất đặt hàng theo các nội dung (quy định tại Điều ……. Thông tư số 09/2024/TT- BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo

Phụ lục kèm theo Biên bản này.

6. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án, đề án khoa học đặt hàng cho những đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.

7. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài, dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học theo các yêu cầu quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư và thống nhất thông qua từng mục nói trên.

8. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ để hình thành đề xuất và làm căn cứ khuyến khích ưu tiên theo quy định tại khoản 3 Điều 25

Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013, khoản 5 Điều 29 Nghị định số

08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ trong quá trình tuyển chọn hoặc giao trực tiếp.

9. Hội đồng tư vấn thảo luận việc xếp thứ tự ưu tiên …………….

10. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.

11. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận.

12. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Chủ tịch Hội đồng**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ**: *(Đề tài, dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học)*

**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”**\*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề xuất** | **Kết quả đánh giá của Hội đồng** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| … | …….. |  |  |

*\*) Đề xuất “Đề nghị thực hiện” khi có trên 3/4 tổng số phiếu đánh giá “Đạt yêu cầu*”

**II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề xuất** | **Tóm tắt lý do đề nghị****“Không thực hiện”** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| … | …….. |  |  |

**Thư ký khoa học Chủ tịch Hội đồng**

*(Họ, tên và chữ ký) (Họ, tên và chữ ký)*

**II.08-THKN.ĐT/DA**

09/2024/TT-BKHCN

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ**

 **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*….., ngày ... tháng ... năm 20....*

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI/ DỰ ÁN**

**KH&CN/ DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM ĐẶT HÀNG**

*(Xếp theo thứ tự ưu tiên)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên** | **Định hướng mục tiêu** | **Yêu cầu đối với kết quả1** | **Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)** | **Loại hình nhiệm vụ (đề tài/ dự án KH&CN/ dự án SXTN)2** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| ... | …….. |  |  |  |  |

**Thư ký khoa học**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Chủ tịch Hội đồng**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*Ghi chú:*

*1 Đối với đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ (khoa học tự nhiên; khoa học kỹ thuật và công nghệ; khoa học y, dược; khoa học nông nghiệp); Các yêu cầu về tính mới, yêu cầu đối với công nghệ hoặc sản phẩm ở giai đoạn tạo sản phẩm mẫu;*

*Đối với đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn: Các yêu cầu về tính mới, bảo đảm tạo ra luận cứ khoa học, giải pháp kịp thời cho việc giải quyết vấn đề thực tiễn trong hoạch định và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, pháp luật của nhà nước;*

*Đối với dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm; Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt của sản phẩm và quy mô sản xuất thử nghiệm;*

*2 Đối với đề tài, cần ghi rõ thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ; Khoa học xã hội và nhân văn.*

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

 **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNHMẫu II.09-QĐ.DMĐH**

09/2024/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-….. *…, ngày tháng năm 20…*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp .......**

**đặt hàng thực hiện năm ….**

**UBND TỈNH/ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN**

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của*

*Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số …/2024/TT-BKHCN ngày ………… của Bộ trưởng Bộ*

*Khoa học và Công nghệ ……………;*

*Căn cứ kiến nghị Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp ……..*

*Theo đề nghị của ……………...*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục …… nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp ... thực hiện năm … (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao……………………..có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có

liên quan tổ chức xét duyệt hồ sơ thuyết minh, thẩm định kinh phí, trình phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Điều 1 của Quyết định này theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở/ngành……., tổ chức, cá

nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;

- …..;

- Lưu: VT, …

**TM. UBND/ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ỦY QUYỀN** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

15

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP … ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN**

*(Kèm theo Quyết định số …. ngày tháng năm của …………………)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhiệm vụ** | **Định hướng mục tiêu** | **Yêu cầu đối với kết quả** | **Phương thức tổ chức thực hiện** | **Nguồn đề xuất nhiệm vụ** *(Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)* | **Dự kiến kinh phí (nếu có)** | **Loại hình nhiệm vụ** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |